

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (Nghị quyết số 71-NQ/TW);

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Phê duyệt Đề án “Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Thực hiện Kế hoạch số 27-KH/ĐU ngày 27/11/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW trên địa bàn phường nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tăng cường trách nhiệm và hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp. Tập trung thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương và chính sách đã đề ra, coi giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, là động lực then chốt thúc đẩy cơ hội đưa thành phố Hải Phòng phát triển bứt phá, toàn diện trong giai đoạn mới. Từ đó khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy truyền thống hiếu học của Nhân dân, tạo khí thế mới trong phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” và xây dựng xã hội học tập trên toàn địa bàn.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW phù hợp với dư địa và mức độ phát triển của địa phương; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ với triển khai Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố; góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc.

3. Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn; lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể, thường xuyên, phân công “rõ người, rõ việc, rõ thời gian”, gắn với chất lượng và hiệu quả.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu đến năm 2030**

#### **a) Mục tiêu tổng quát:**

Xây dựng ngành giáo dục và đào tạo phường Đồ Sơn đảm bảo mang tính đồng bộ, cân đối về mạng lưới trường lớp, các yêu cầu xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia. Phần đầu có các trường học trọng điểm, cơ sở vật chất hiện đại gắn với yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường, thực hiện tốt công tác phân luồng, hướng nghiệp, đào tạo nghề đối với học sinh sau khi tốt nghiệp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông. Xây dựng xã hội học tập đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của Nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - văn hóa xã hội.

#### **b) Một số mục tiêu cụ thể:**

- Về mạng lưới trường, lớp học: hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường lớp; có ít nhất 88% trường phổ thông đạt chuẩn Quốc gia.

- Về phổ cập giáo dục, học tập suốt đời: đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; duy trì vững chắc phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3; phần đầu 95% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương.

- Về chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông: nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông đại trà; bảo đảm chuẩn đầu ra các cấp học ở mức nâng cao, tiệm cận yêu cầu khu vực và quốc tế về năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo và năng lực tiếng Anh ở bậc phổ thông.

- Về chuyển đổi số và hội nhập: 100% các trường học ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá; trên 95% trường phổ thông, trên 90% cơ sở mầm non đạt mức độ 2 về chuyển đổi số. 100% cơ sở giáo dục phổ thông, thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 về Khung năng lực số cho người học. Phần đầu ít nhất 02 trường trung học cơ sở, 10% trường trung học phổ thông triển khai dạy ngoại ngữ hai, 100% trường phổ thông có câu lạc bộ ngoại ngữ. Có 100% cơ sở giáo dục phổ thông triển khai phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Kỹ thuật, Công nghệ, Toán học (STEM) và nghiên cứu khoa học.

- Về chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) đạt trên 0,82; trong đó chỉ số bất bình đẳng giáo dục giảm xuống dưới 10%.

## **2. Mục tiêu đến năm 2035**

Phát triển hệ thống giáo dục theo hướng mở; linh hoạt, đa dạng hoá các chương trình giáo dục, phương thức học tập, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục để phù hợp với mọi đối tượng người học, thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập gắn với khoa học - công nghệ - đổi mới sáng tạo, cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao. Hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương; chỉ số giáo dục đóng góp vào HDI đạt tối thiểu 0,87.

## **3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Hoàn thiện hệ sinh thái giáo dục mở, học tập suốt đời gắn với khoa học - công nghệ - đổi mới sáng tạo. Mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân. Cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành mũi nhọn, đóng vai trò động lực của vùng và quốc gia.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo tới toàn thể cán bộ, Đảng viên và Nhân dân toàn phường. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí “quốc sách hàng đầu” của giáo dục, đào tạo. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tích cực ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội, cổng/trang thông tin điện tử và các phương tiện số khác, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, đúng định hướng. Phát huy cao độ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và toàn xã hội đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo của địa phương.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy quản trị hiện đại, chủ động kiến tạo sự phát triển; đề cao hành động quyết liệt, hiệu quả trong quản lý giáo dục. Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo trở thành trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, kế hoạch phát triển của địa phương; ưu tiên bố trí nguồn lực tương xứng để thực hiện. Gắn công tác quản lý giáo dục trong tổng thể quản trị địa phương, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của tổ chức Đảng, nhất là tại các trường học, cơ sở giáo dục. Thực hiện nghiêm nguyên tắc Bí thư cấp ủy đồng thời là người đứng đầu cơ sở giáo dục công lập; không thành lập hội đồng trường ở các cơ sở giáo dục công lập (trừ trường hợp có thỏa thuận quốc

tế đặc thù theo quy định). Chú trọng xây dựng, củng cố tổ chức Đảng và các đoàn thể trong các trường học.

- Đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy và cơ quan quản lý giáo dục các cấp trong triển khai các nhiệm vụ đổi mới, phát triển giáo dục, đào tạo; mỗi cán bộ, đảng viên ngành giáo dục phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới tư duy, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong toàn ngành.

## **2. Triển khai thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để phát triển giáo dục và đào tạo**

- Rà soát, tham gia ý kiến để hoàn thiện các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội của thành phố về giáo dục, đào tạo; chủ động kiến nghị thành phố tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, cơ chế, chính sách vượt thẩm quyền; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, thực thi pháp luật; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo. Thực hiện tốt các quy định phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục gắn với kiểm tra, giám sát hiệu quả; gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản lý nhân sự và tài chính, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Xây dựng hệ thống giáo dục mở, liên thông, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi vượt trội đối với nhà giáo theo Nghị quyết 71-NQ/TW, nhất là nâng phụ cấp ưu đãi nghề đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông lên tối thiểu 70% cho giáo viên, tối thiểu 30% cho nhân viên. Xây dựng chính sách thu hút người giỏi ngoài lực lượng nhà giáo tham gia giảng dạy, huấn luyện tại các cơ sở giáo dục; thực hiện chế độ giảng viên thỉnh giảng, mời chuyên gia giỏi trong và ngoài nước tham gia đào tạo, nghiên cứu tại các trường trên địa bàn. Có cơ chế thu hút và trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhất là các giảng viên, giáo viên có trình độ cao về làm việc, đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương.

- Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho giáo dục, đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách hàng năm; trong đó bố trí ít nhất 5% cho chi đầu tư phát triển trường, lớp học. Chủ động chuẩn bị điều kiện và tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026-2035, quan tâm thu hút nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

- Mở rộng các chính sách tín dụng ưu đãi, quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài từ ngân sách và nguồn xã hội hóa, đảm bảo không để học sinh, sinh viên nào phải bỏ học vì khó khăn tài chính. Thành lập Quỹ khuyến học, học

bông, đồng thời phát huy các quỹ khuyến học hiện có nhằm khuyến khích mạnh mẽ văn hóa học tập trong Nhân dân.

- Áp dụng các tiêu chuẩn trường học tiên tiến, chất lượng cao, từng bước tiệm cận các chuẩn khu vực và quốc tế về diện tích và cơ sở vật chất trường lớp. Quy hoạch, dành quỹ đất sạch cho phát triển mạng lưới trường học trên địa bàn, đặc biệt tại các khu đô thị, khu công nghiệp.

- Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, giao đất kịp thời cho các dự án trường học; nghiên cứu, đề xuất việc chuyển đổi mục đích sử dụng những quỹ đất phù hợp sang đất giáo dục. Thực hiện nghiêm các chính sách miễn tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất, thuế đất đối với các cơ sở giáo dục. Ưu tiên sử dụng trụ sở cơ quan nhà nước dư thừa (sau sắp xếp lại) để chuyển thành trường học; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục tư thục mở rộng hoạt động.

- Triển khai các cơ chế, chính sách đủ mạnh thu hút doanh nghiệp, tổ chức đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo theo hướng dẫn của Thành phố. Mở rộng hợp tác, hình thành các chương trình đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp, gắn kết chặt chẽ đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động. Ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho các dự án phát triển trường học, dạy nghề trên địa bàn; nghiên cứu, đề xuất Thành phố khung pháp lý thí điểm huy động vốn cộng đồng, tài trợ cho giáo dục theo hướng công khai, minh bạch và hiệu quả.

### **3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ và hình thành hệ giá trị con người Hải Phòng Xã hội chủ nghĩa**

- Hoàn thiện các quy định, hướng dẫn nhằm đảm bảo yêu cầu giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống văn hóa cho học sinh ở tất cả các cấp học. Phân định rõ vai trò, trách nhiệm giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục phẩm chất, nhân cách; thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với phụ huynh và chính quyền, đoàn thể địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh.

- Xây dựng và cụ thể hóa hệ giá trị con người Việt Nam nói chung và con người Hải Phòng Xã hội chủ nghĩa nói riêng trong thời đại mới, tích hợp xuyên suốt trong chương trình giáo dục các cấp. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, văn hóa chất lượng, đề cao tinh thần hiếu học, sáng tạo, thực học, thực nghiệp gắn với trách nhiệm nêu gương của nhà giáo; chú trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo.

- Đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, lối sống văn hóa, truyền thống lịch sử, chính trị, tư tưởng, pháp luật, kinh tế, tài chính, quốc phòng và an ninh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, ý thức công dân cho học sinh. Đồng thời, tăng cường công tác tư tưởng trong

đội ngũ giáo viên và học sinh nhằm tạo đồng thuận cao với các chủ trương đổi mới giáo dục.

- Thực hiện các giải pháp quyết liệt ngăn ngừa ảnh hưởng tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường, truyền thông và mạng xã hội tới học sinh, sinh viên. Phối hợp lực lượng công an, đoàn thanh niên, gia đình... để kịp thời phát hiện, đẩy lùi và tiến tới chấm dứt tình trạng bạo lực học đường, ngăn chặn tệ nạn ma túy xâm nhập trường học. Quản lý chặt chẽ môi trường mạng, trò chơi trực tuyến; giáo dục kỹ năng cho học sinh tự bảo vệ mình trước các thông tin xấu độc. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo trong các nhà trường.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất thể dục thể thao trong trường học, khuyến khích mỗi học sinh tham gia ít nhất một môn thể thao phù hợp. Đưa nội dung phòng chống tai nạn thương tích vào chương trình ngoại khóa; phổ cập kỹ năng bơi an toàn cho học sinh. Đồng thời duy trì phong trào rèn luyện thân thể, tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại khóa văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao để phát triển hài hòa thể chất và thẩm mỹ cho học sinh.

#### **4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo**

- Tham gia xây dựng dữ liệu ngành giáo dục của thành phố gắn với Chiến lược dữ liệu quốc gia, phục vụ chuyển đổi số và triển khai nền tảng giáo dục số quốc gia có ứng dụng trí tuệ nhân tạo một cách phù hợp, có kiểm soát. Bố trí đủ nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ để đẩy nhanh chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học trên phạm vi toàn phường.

- Triển khai nền tảng dữ liệu số ngành giáo dục, đào tạo, kết nối đồng bộ với các hệ thống đô thị thông minh của phường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Phát triển các mô hình giáo dục số, trường học số, lớp học thông minh; xây dựng và khai thác hiệu quả kho bài giảng điện tử, học liệu số thông minh phục vụ cho dạy và học.

- Kết nối liên thông cơ sở dữ liệu về giáo dục, đào tạo của phường với cơ sở dữ liệu thị trường lao động, việc làm. Hình thành bản đồ nhu cầu nhân lực, dự báo nguồn nhân lực theo ngành nghề để định hướng đào tạo. Tích hợp thông tin về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của các trường, viện trên địa bàn nhằm tạo hệ sinh thái dữ liệu phục vụ quản lý và kết nối cung - cầu nhân lực chất lượng cao.

- Nâng cao chuẩn năng lực số, trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo ở tất cả các cấp học; đưa nội dung kỹ năng số, an ninh mạng và kiến thức về trí tuệ nhân tạo vào chương trình giáo dục gắn với hoạt động sáng tạo,

trải nghiệm ở các cấp học. Có chính sách khuyến khích, huy động người học tham gia bồi dưỡng, đào tạo về năng lực số và trí tuệ nhân tạo.

- Hình thành đội ngũ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số của ngành giáo dục làm nòng cốt triển khai các nhiệm vụ mới. Đảm bảo 100% trường học triển khai phần mềm quản trị nhà trường; 100% giáo viên được tập huấn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy. Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; bồi dưỡng đội ngũ quản trị viên công nghệ tại các trường học. Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ hỗ trợ hạ tầng mạng, nền tảng số cho các nhà trường; đẩy mạnh xã hội hóa việc trang bị thiết bị số cho những trường còn thiếu.

- Tăng cường hợp tác trong đào tạo kỹ năng số cho học sinh: mời các chuyên gia công nghệ hướng dẫn học sinh, sinh viên về lập trình, robot, Internet vạn vật; định kỳ tổ chức các cuộc thi, ngày hội giáo dục STEM, cuộc thi robotics cho học sinh phổ thông nhằm khuyến khích đam mê khoa học công nghệ và sáng tạo trong thế hệ trẻ.

### **5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông**

- Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên; bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo quy định; tăng cường đội ngũ giáo viên dạy các môn ngoại ngữ, tin học, nghệ thuật, dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; kịp thời cập nhật các yêu cầu mới của Chương trình giáo dục mầm non mới, Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ và phương pháp giảng dạy hiện đại cho đội ngũ nhà giáo.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách ưu đãi đối với nhà giáo; đồng thời đẩy mạnh thu hút học sinh giỏi vào ngành sư phạm. Nâng cao năng lực và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp; bố trí, sử dụng cán bộ đúng chuyên môn, sở trường để phát huy tối đa năng lực nguồn nhân lực ngành giáo dục.

- Ưu tiên nguồn lực phát triển mạng lưới trường mầm non, đảm bảo có đủ trường, lớp cho trẻ. Triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi. Đầu tư xây mới, nâng cấp các trường mầm non tại những địa bàn đông dân cư, tại các khu, cụm công nghiệp; hỗ trợ phát triển các nhóm trẻ độc lập tự thực, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của Nhân dân (nếu có). Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nuôi dạy và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Tập trung nguồn lực thực hiện kế hoạch kiên cố hóa, hiện đại hóa trường, lớp học. Đảm bảo mỗi trường học có đủ phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, phòng chức năng theo chuẩn quy định; đặc biệt chú trọng đầu tư các phòng thực

hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian sáng tạo và trải nghiệm khoa học cho học sinh. Tiếp tục nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, hướng tới đạt chuẩn ở mức độ cao, tiệm cận các tiêu chuẩn khu vực. Hoàn thiện mạng lưới trường phổ thông các cấp đáp ứng nguyện vọng học tập của Nhân dân địa phương. Đối với giáo dục chuyên biệt, bố trí nguồn lực xây dựng ít nhất một cơ sở giáo dục chuyên biệt theo chỉ đạo của thành phố và Trung ương, nhằm chăm lo giáo dục cho các đối tượng yếu thế.

- Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới, Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khai thác tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có để đảm bảo học sinh hình thành đầy đủ phẩm chất, năng lực theo yêu cầu. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, tích cực: tăng cường các hình thức dạy học phân hóa, khuyến khích tự học, học qua trải nghiệm sáng tạo; rèn luyện tư duy độc lập và kỹ năng giải quyết vấn đề cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá thực chất năng lực người học; triển khai các hình thức đánh giá trực tuyến, ứng dụng công nghệ để đánh giá đa chiều, khách quan. Thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan; đồng thời có biện pháp đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao chính đáng của học sinh.

- Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong các trường học. Thực hiện chuẩn hóa và nâng cao chuẩn trình độ tiếng Anh cho giáo viên và học sinh các cấp; ứng dụng công nghệ, quản trị chất lượng, bảo đảm hiệu quả, thực chất theo các tiêu chuẩn quốc tế. Thu hút giáo viên bản ngữ và người Việt Nam tốt nghiệp ở nước ngoài tham gia giảng dạy ngoại ngữ tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn. Từng bước tăng cường dạy các môn học, nhất là các môn khoa học bằng tiếng Anh ở những nơi có điều kiện và dạy ngoại ngữ hai. Xây dựng môi trường học ngoại ngữ sinh động thông qua các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, giao lưu với người nước ngoài.

- Thực hiện sắp xếp, quản lý các trường trung học cơ sở trọng điểm theo hướng phát huy tốt nhất tiềm năng của học sinh năng khiếu. Nghiên cứu cơ chế, chính sách phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, nghệ thuật.

## **6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao**

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy, cập nhật công nghệ, quy trình sản xuất vào hoạt động đào tạo theo khung chương trình và tiêu chuẩn kỹ năng nghề; kết hợp đào tạo ngay tại cơ sở sản xuất; tăng cường tiếng Anh và tin học trong chương trình dạy nghề để học viên có khả năng tiếp cận tri thức mới và thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp “Nhà trường - Doanh nghiệp” trong giáo dục nghề nghiệp; tăng cường đào tạo tại doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường, nhất là đào tạo kỹ năng nghề trong các lĩnh vực công nghệ cao.

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách để đào tạo nhân lực. Khuyến khích tham gia các chương trình đào tạo nghề chất lượng cao dành cho lao động nông thôn, con em vùng biển đảo, ngoại thành.

### **7. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục, tạo đột phá phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài, dẫn dắt nghiên cứu, đổi mới sáng tạo**

- Đầu tư hiện đại hoá hạ tầng kỹ thuật, mở rộng không gian phát triển cho các cơ sở giáo dục hoạt động hiệu quả. Tập trung đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học trên địa bàn phường.

- Tăng cường quản lý chất lượng gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp đối với các cá nhân tham gia đào tạo tiến sĩ, đào tạo các ngành sư phạm, sức khỏe, pháp luật và các ngành trọng điểm; quy định chặt chẽ việc học tiến sĩ đối với cán bộ, công chức.

### **8. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo**

Mở rộng, đa dạng hoá hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học gắn với nhu cầu nhân lực chất lượng cao của thành phố; ưu tiên các lĩnh vực mũi nhọn. Tăng cường áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của địa phương. Thúc đẩy đàm phán, ký kết các thoả thuận hợp tác về giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ; khuyến khích tham gia các tổ chức bảo đảm chất lượng, phát triển giáo dục quốc tế.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Chủ trì, xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính Trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo của Ủy ban nhân dân phường. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 02-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 27-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân phường trong công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm, đề xuất điều chỉnh tiêu chí, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện trong trường hợp cần thiết, nhằm đảm bảo tính khả thi trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Rà soát đội ngũ giáo viên, nhân viên của các trường; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế, tuyển dụng, luân chuyển đội ngũ nhằm đảm bảo đủ cơ cấu giáo viên thực hiện công tác giảng dạy và xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia.

## **2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí nguồn ngân sách thực hiện hiệu quả Kế hoạch về đột phá, phát triển giáo dục và đào tạo.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của các trường học trên địa bàn phường. Xây dựng kế hoạch, lập dự toán chi tiết các hạng mục; cấp kinh phí sửa chữa, mua sắm đồ dùng, thiết bị dạy học cho các trường học, đảm bảo đủ các điều kiện để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn Quốc gia.

**3. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường:** Đẩy mạnh truyền thông về đường lối, chủ trương và các giải pháp đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo tại Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường.

## **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường**

- Triển khai, tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên các nội dung tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp triển khai các hoạt động liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo như: Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Công tác khuyến học, khuyến tài; Phong trào học tập suốt đời, Xây dựng xã hội học tập...

## **5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường. Chủ động xây dựng Kế hoạch của đơn vị, phân đấu hoàn thành các mục tiêu đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, công tác dạy và học của đơn vị.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt quan tâm nâng cao năng lực, phương pháp giảng dạy môn Tiếng Anh nhằm đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

- Chủ động rà soát, đề xuất với Ủy ban nhân dân phường về việc bố trí cán bộ quản lý, giáo viên phù hợp với tình hình thực tế, nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị.

- Tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân phường đối với việc đầu tư các nguồn lực để xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện nghiêm việc công khai điều kiện, chất lượng giáo dục trước phụ huynh và nhân dân địa phương; công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

- Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính Trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) theo yêu cầu.

**6. Các Tổ dân phố trên địa bàn phường:** Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh. Tích cực tham gia các phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời tại địa phương; thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo của Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Phòng VH-XH;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường;
- Các trường MN, TH, THCS, TH&THCS trên địa bàn phường;
- Các Tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Diện**